

THÔNG BÁO
Về việc liên kết tuyển sinh Sau đại học đợt 2 năm 2016

Căn cứ Thông tư 15/2014/T-BGDĐT ngày 15/05/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 15/QĐ-ĐHKTQD ngày 15/01/2015 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân;

Căn cứ nhu cầu đào tạo nhân lực của các tỉnh Tây Nguyên, Trường Đại học Tây Nguyên phối hợp với Trường Đại học Kinh tế Quốc dân tổ chức liên kết đào tạo chuyên ngành Quản trị doanh nghiệp trình độ thạc sĩ cho các địa phương khu vực Tây Nguyên năm 2016; Trường Đại học Tây Nguyên thông báo nội dung, kế hoạch tuyển sinh trình độ thạc sĩ năm 2016 như sau:

1. Chuyên ngành đào tạo và chỉ tiêu

- Chuyên ngành: Quản trị doanh nghiệp
- Chỉ tiêu: 50

2. Thời gian và tổ chức đào tạo

- Thời gian hoàn thành khóa học là 2,0 năm (bao gồm cả thời gian học các học phần và thời gian viết và bảo vệ luận văn thạc sĩ).
- Thời gian học: Thứ 6, Thứ 7 và Chủ nhật.

3. Các môn thi tuyển: gồm 03 môn

3.1. Môn cơ bản: Toán kinh tế

3.2. Môn cơ sở: Kinh tế học

Điểm xét tuyển là tổng điểm của 2 môn cơ bản và cơ sở, trong đó điểm của từng môn cơ bản/cơ sở phải ≥ 5.0 (trên thang điểm 10).

3.3. Ngoại ngữ (môn điều kiện): Tiếng Anh, thi trắc nghiệm theo dạng thức TOEFL rút gọn. Điểm đạt yêu cầu: 50/100.

• Điều kiện được miễn thi môn ngoại ngữ

Thí sinh được miễn thi ngoại ngữ nếu thỏa mãn một trong các điều kiện sau đây:

- Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo qui định hiện hành; ngôn ngữ sử dụng trong toàn thời gian đào tạo là 1 trong 5 thứ tiếng: Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung.
- Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam; bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được Ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận; có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng; ngôn ngữ sử dụng trong toàn thời gian đào tạo là 1 trong 5 thứ tiếng: Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung.

Lưu ý: Các bằng và bảng điểm đại học và thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng tiếng Việt và nộp kèm theo văn bản công nhận của Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo.¹

c) Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngoại ngữ (1 trong 5 thứ tiếng: Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung).

d) Có chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tối thiểu từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho người Việt Nam hoặc tương đương được qui định theo bảng dưới đây, trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp đến ngày nộp hồ sơ dự thi.

Ngày cấp: _____ Ngày hết hạn: _____ Họ và tên thí sinh: _____

Loại chứng chỉ	Điểm đạt	Tổ chức cấp
Tiếng Anh		
IELTS	4.5	British Council; IDP Australia và University of Cambridge
TOEFL PBT (ITP)	450	Các trung tâm IIG, IIE hoặc các trung tâm do ETS (Viện Khảo thí Giáo dục Hoa Kỳ) ủy quyền
TOEFL CBT	133	
TOEFL iBT	45	
TOEIC	450	
Cambridge Exam	Preliminary PET	Có giá trị quốc tế
BEC	Business Preliminary	
BULATS	40	
Khung Châu Âu	B1	
Các ngoại ngữ khác		
Tiếng Nga	TRKI 1	Có giá trị quốc tế
Tiếng Pháp	DEL F B1	
	TCF niveau 3	
Tiếng Đức	B1 ZD	
Tiếng Trung	HSK cấp độ 3	

4. Điều kiện dự thi: Người dự thi phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

4.1. Điều kiện bằng cấp

- Thí sinh dự thi ngành đúng, phù hợp và nội dung chương trình đào tạo đại học khác biệt < 20% so với nội dung chương trình đào tạo chuyên ngành tương ứng tại ĐHKQTĐ thì không phải học bổ sung kiến thức đại học (BSKT).
- Thí sinh dự thi ngành đúng, phù hợp nhưng nội dung chương trình đào tạo đại học khác biệt > 20% so với nội dung chương trình đào tạo chuyên ngành tương ứng tại ĐHKQTĐ thì phải học BSKT 4 môn cơ sở.
- Thí sinh dự thi ngành gần và nội dung chương trình đào tạo đại học khác biệt < 20% so với nội dung chương trình đào tạo chuyên ngành tương ứng tại ĐHKQTĐ thì phải học BSKT 3 môn chuyên ngành.
- Thí sinh dự thi ngành gần nhưng nội dung chương trình đào tạo đại học khác biệt từ 20 - 40% so với nội dung chương trình đào tạo chuyên ngành tương ứng tại ĐHKQTĐ thì phải học BSKT 7 môn (4 môn cơ sở và 3 môn chuyên ngành).
- Thí sinh tốt nghiệp ngành khác được dự thi vào nhóm các chuyên ngành Kinh doanh và Quản lý (mục 2.2) cần có ít nhất 02 năm kinh nghiệm làm việc trong các lĩnh vực này.

¹ Trình tự, thủ tục công nhận văn bằng của người Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được quy định tại Văn bản hợp nhất số 21/VBHN-BGDĐT ngày 16/06/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (hợp nhất giữa Quyết định số 77/2007/QĐ-BGDĐT và Thông tư số 26/2013/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Nếu ngành tốt nghiệp đại học thuộc một trong các lĩnh vực công nghệ, kỹ thuật, khoa học tự nhiên, kiến trúc, xây dựng, nông - lâm nghiệp, công nghệ thông tin, luật, ... thì phải học BSKT 9 môn (6 môn cơ sở và 3 môn chuyên ngành).
- Nếu ngành tốt nghiệp đại học thuộc các ngành ngoại ngữ, y khoa, chính trị, văn hóa - nghệ thuật, thể dục thể thao, mỹ thuật, ... thì phải học BSKT 12 môn (9 môn cơ sở và 3 môn chuyên ngành).

Ghi chú:

- Việc học BSKT trình độ đại học phải hoàn thành trước khi dự thi.
- Khái niệm ngành đúng, phù hợp, ngành gần và ngành khác đề nghị xem tại Phụ lục 1.
- Danh mục các môn học BSKT đề nghị xem tại Phụ lục 2.
- Thí sinh khi đến đăng ký học BSKT mang theo bản photo bằng tốt nghiệp và bảng điểm đại học để xác định số môn cần phải học BSKT.

4.2. Điều kiện về thâm niên công tác

Thí sinh được dự thi sau 2 năm kể từ ngày tốt nghiệp đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự thi.

4.3. Điều kiện khác

- Lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự, được cơ quan quản lý nhân sự nơi đang làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận.
- Có đủ sức khỏe để học tập.
- Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định của Thông báo tuyển sinh.

5. Đối tượng và chính sách ưu tiên

5.1. Đối tượng: Thí sinh thuộc các đối tượng sau đây được hưởng chính sách ưu tiên trong thi tuyển trình độ thạc sĩ:

- Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được qui định là Khu vực 1 trong Qui chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính qui hiện hành.
- Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên ở địa phương được qui định tại Điểm a Khoản này.
- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh.
- Con liệt sĩ.
- Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động.
- Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học.

5.2. Các loại giấy tờ phải nộp cùng hồ sơ dự thi để hưởng chính sách ưu tiên (bản sao có công chứng)

- Hợp đồng lao động, quyết định tiếp nhận hoặc điều động đi công tác của cấp có thẩm quyền và xác nhận của UBND cấp phường, xã về việc cơ quan đó đặt trụ sở tại địa bàn được ưu tiên (yêu cầu đối với đối tượng a).
- Thẻ thương/bệnh binh hoặc các loại giấy tờ liên quan (y.cầu đối với đối tượng c, d, đ).
- Chứng minh thư nhân dân hoặc giấy khai sinh; hộ khẩu và xác nhận của UBND cấp phường, xã nơi thí sinh cư trú (yêu cầu đối với đối tượng b).
- Giấy khai sinh hoặc hộ khẩu, quyết định của UBND cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học đối với người bị nhiễm chất độc hóa học (yêu cầu đối với đối tượng e).

5.3. Chính sách ưu tiên

a) Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên được cộng vào kết quả thi 01 điểm (thang điểm 10) cho môn cơ bản và 10 điểm cho môn ngoại ngữ (thang điểm 100) nếu không thuộc diện được miễn thi ngoại ngữ.

b) Người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên chỉ được hưởng chế độ ưu tiên của một đối tượng.

6. Học phí và kinh phí đào tạo

Sau khi trúng tuyển, học viên thực hiện nghĩa vụ đóng học phí theo quy định của ĐHKQTĐ.

7. Học bổ sung kiến thức, ôn tập

7.1. Bổ sung kiến thức

- Thí sinh phải hoàn thành chương trình BSKT trước khi dự thi theo quy định tại mục 5.
- Thời gian đăng ký: 01/8 - 12/8/2016
- Địa điểm đăng ký: Phòng Đào tạo Sau đại học - Trường ĐH Tây Nguyên.
- Thời gian học (dự kiến): cuối tháng 8 - giữa tháng 10/2016.

7.2. Ôn tập

- Các lớp ôn tập phục vụ cho kỳ tuyển sinh bao gồm:

(1) Môn Toán kinh tế gồm 02 phần: Toán cơ sở cho các nhà kinh tế và Lý thuyết xác suất & Thống kê toán

(2) Môn Kinh tế học gồm 02 phần: Kinh tế vi mô và Kinh tế vĩ mô

- Thời gian đăng ký ôn tập: 01/8 - 12/8/2016
- Địa điểm đăng ký: Phòng Đào tạo Sau đại học - Trường ĐH Tây Nguyên.
- Thời gian học (dự kiến): cuối tháng 8 - giữa tháng 10/2016.

8. Hồ sơ tuyển sinh

- Thời gian phát hành: từ ngày **01/8 đến ngày 12/8/2016**
- Thời hạn nộp hồ sơ: từ ngày **01/8 đến ngày 12/8/2016**
- Địa điểm phát hành và nhận hồ sơ: Phòng Đào tạo sau đại học, Trường Đại học Tây Nguyên, 567 Lê Duẩn, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk (phòng 402 - tầng 4 ký túc xá số 2)
- Danh mục các giấy tờ cần nộp trong hồ sơ: được in trên bìa hồ sơ.

9. Địa chỉ liên hệ:

- **PHÒNG ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC - TRƯỜNG ĐH TÂY NGUYÊN**

* **Cán bộ phụ trách:** ThS. Nguyễn Thị Vân Linh (khoinguyentran2011@gmail.com,ĐT: 0905879191); Website: www.ttn.edu.vn

- **VIỆN ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC - TRƯỜNG ĐH KINH TẾ QUỐC DÂN**

* **Cán bộ phụ trách khu vực Tây Nguyên:** ThS. Đặng Tuấn Anh (anhdt0410@gmail.com,ĐT: 090.404.0028)

Website: www.gsneu.edu.vn

Nơi nhận:

- Các đơn vị liên quan;
- Hiệu trưởng (để BC);
- Lưu: VT, ĐTSĐH.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TS. Trần Trung Dũng